

# QUẢNG BÌNH ĐÓN BÁC VỀ THĂM<sup>(\*)</sup>

## 1. Bối cảnh lịch sử của đất nước và của tỉnh trước khi Bác Hồ vào thăm và làm việc tại Quảng Bình

Sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, thực dân Pháp buộc phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ, rút quân về nước. Cách mạng Việt Nam bước sang một giai đoạn mới: Miền Bắc tiến hành hàn gắn vết thương chiến tranh, cải tạo và phát triển kinh tế - xã hội. Miền Nam tiếp tục cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Cũng như tình hình khó khăn chung của toàn miền Bắc, trong gần 8 năm tái chiếm Quảng Bình, thực dân Pháp với thủ đoạn “đốt sạch, giết sạch, phá sạch” đã đốt phá trên 30.000 nóc nhà, giết 23.000 người, 11.000 trâu bò bị giết hại. Cơ sở phúc lợi xã hội hầu như không có gì, hệ thống giao thông, cầu cống, đê kè bị chiến tranh phá hỏng. Đặc biệt, sau hai trận bão lũ cuối năm 1954 làm cho hàng ngàn gia đình thiếu đói, đứt bữa. Bên cạnh đó, chính sách ngu dân của thực dân, phong kiến đã làm cho đại bộ phận nhân dân mù chữ, các tệ nạn xã hội, nhất là cờ bạc, rượu chè, ma chay, đồng bóng diễn ra khắp nơi.

Mặt khác, việc ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ không chỉ đánh dấu sự sụp đổ thảm hại của thực dân Pháp mà còn là một tiếng chuông báo hiệu sự thất bại đau đớn khó tránh khỏi đối với âm mưu can thiệp trực tiếp vào Việt Nam của đế quốc Mỹ. Ngay sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ vừa ký kết, Mỹ đã nhảy vào miền Nam dựng lên chính quyền tay sai, bù nhìn Ngô Đình Diệm, ra sức phá hoại việc thực thi Hiệp định, điên cuồng chống phá, lê máy chém đi khắp miền Nam tàn sát những người cách mạng, những người tham gia và ủng hộ cuộc kháng chiến, hòng thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta. Ngoài việc hỗ trợ bộ máy cố vấn khổng lồ, các phương tiện, khí tài chiến tranh đồ sộ và hiện đại, khi cần thiết đế quốc Mỹ sẵn sàng cho

quân đội nhảy vào giúp ngụy quyền Sài Gòn đàn áp cách mạng miền Nam và đánh phá miền Bắc nhằm ngăn chặn sự chi viện của hậu phương lớn miền Bắc cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Để xây dựng miền Bắc nói chung, Quảng Bình nói riêng vững mạnh, trở thành tiền đồn vững chắc cho sự nghiệp đấu tranh thống nhất đất nước thì công việc cấp bách hàng đầu lúc này chính là huy động mọi nguồn lực, mọi khả năng để hàn gắn vết thương chiến tranh, khắc phục nạn đói, phát triển sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.

Với tâm nhìn của một nhà chiến lược thiên tài và am hiểu sâu sắc lịch sử dựng nước, giữ nước của dân tộc, với việc nắm rõ âm mưu, thủ đoạn thâm độc của Mỹ - ngụy, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm xác định vị trí chiến lược và lâu dài của vùng đất Quảng Bình - nơi sẽ là “tiền đồn” của chủ nghĩa xã hội, là hậu phương trực tiếp của tiền tuyến lớn miền Nam, là nơi sẽ đương đầu trước hết khi Mỹ - ngụy đánh phá miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

Trong bối cảnh đất nước chia cắt hai miền, chưa có điều kiện vào thăm miền Nam, thành đồng Tổ quốc cho thỏa lòng mong ước, để động viên nhân dân miền Nam trường kỳ kháng chiến giải phóng dân tộc và trực tiếp động viên nhân dân Quảng Bình - Vĩnh Linh vượt qua khó khăn, hàn gắn vết thương chiến tranh, cải tạo và phát triển kinh tế - xã hội, xứng đáng là tiền đồn của miền Bắc xã hội chủ nghĩa, với tình cảm sâu nặng của mình, ngày 16/6/1957, Bác Hồ dành thời gian vào thăm Quảng Bình.

## 2. Quảng Bình đón Bác về thăm

6 giờ 45 phút, ngày 16/6/1957, chuyến máy bay mang số hiệu Li-203 chở Bác và Đoàn cán bộ vào Quảng Bình. Cùng đi với Người có đồng chí Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp

hành Trung Đảng Lao động Việt Nam, đồng chí Hoàng Văn Diệm, Chủ tịch Ủy ban Hành chính Liên khu 4 và một số cán bộ Trung ương. Các đồng chí trong Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh, đại diện các ngành, đoàn thể, các vị nhân sỹ, linh mục, nhà sư tập trung đón Bác tại sân bay Đồng Hới. Các địa phương trong tỉnh và Đặc khu Vĩnh Linh cử đại diện về thị xã Đồng Hới dự mít tinh.

8 giờ 15 phút, ngày 16/6/1957, chiếc máy bay chở Bác và Đoàn cán bộ Trung ương xuất hiện trên bầu trời Đồng Hới rồi từ từ hạ cánh xuống sân bay.

Đồng Hới - chính là nơi trên đường vào Huế, Bác đã hai lần đi qua từ thời ấu thơ với bao nhiêu kỷ niệm (lần thứ nhất vào năm 1895 và lần thứ hai vào năm 1906). Khi Người bước xuống sân bay, tất cả các đại biểu đại diện cho cán bộ, đảng viên, quân và dân tỉnh nhà xúc động đón Bác trong niềm vui dâng trào.

Đoàn xe chở Bác và Đoàn cán bộ Trung ương từ từ tiến vào thị xã Đồng Hới, dọc hai bên đường nhân dân đổ ra đường vừa vẫy cờ chào đón Bác, vừa hoan hô nhiệt liệt. Các tầng lớp nhân dân kéo vào thành Đồng Hới, mỗi người một lá cờ trong tay với vẻ mặt rạng rỡ, xúc động.

Vừa đặt chân đến Đồng Hới, Người đã làm việc ngay với các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bác hỏi tỉ mỉ về: Công tác xây dựng Đảng, số lượng đảng viên, tình hình đoàn kết trong Đảng, đoàn kết toàn dân sau sửa sai cải cách ruộng đất, tình đoàn kết giữa lương và giáo; giữa miền xuôi và miền ngược; giữa vùng mới giải phóng và vùng tự do; giữa nhân dân địa phương và cán bộ, bộ đội, đồng bào miền Nam ra tập kết,... về tình hình khôi phục và phát triển kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.

Bác dành nhiều tình cảm với chị em phụ nữ, với các cháu thiếu niên nhi đồng,



Bác Hồ trên lễ đài Sân vận động Đồng Hới ngày 16/6/1957

Ảnh: T.L

các cụ phụ lão và đồng bào miền núi. Đặc biệt, Bác hỏi kỹ về đời sống nhân dân. Bác cũng không quên hỏi thăm bệnh chân voi ở Lệ Thủy mà trước đây khi đi qua Quảng Bình Người đã bắt gặp...

16 giờ, ngày 16/6/1957, Bác nói chuyện với ba vạn đồng bào, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang Quảng Bình và Đoàn Dân chính Đảng đặc khu Vĩnh Linh tại sân vận động thị xã Đồng Hới.

4 giờ sáng, ngày 17/6/1957, Bác dành thời gian gặp gỡ, nói chuyện với cán bộ, chiến sĩ Sư đoàn 325 đóng quân tại Hải Thành, Đồng Hới.

5 giờ sáng, ngày 17/6/1957, Bác lên máy bay trở về thủ đô Hà Nội.

Vùng đất Quảng Bình thân thương là điểm xa nhất trong cuộc hành trình của Bác trở về Nam trên cương vị Chủ tịch nước, để rồi từ đây trong tâm khảm của Người luôn luôn tràn trề, day dứt nỗi đau: “Đi thì đến nơi nhưng về không đến chốn”. Bởi Bác vẫn chưa đến được với đồng bào, đồng chí miền Nam ruột thịt.

Ngay sau khi kết thúc chuyến thăm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, hơn 300 cán bộ cốt cán toàn tỉnh đã họp để phát động phong trào thi đua, kiên quyết khắc phục những khuyết điểm, phát huy các ưu điểm, ra sức thực hiện tốt các nhiệm vụ do Người đề ra. Tỉnh ủy đã ra Nghị quyết phát động

một đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ và nhân dân để quán triệt và quyết tâm thi đua thực hiện tốt những lời dạy của Bác Hồ.

### **3. Những chỉ dẫn ân cần, sâu sắc của Bác đối với Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang Quảng Bình**

Dẫu thời gian vào thăm chưa nhiều, chưa đáp ứng được lòng mong mỏi, khát vọng của quân và dân Quảng Bình, nhưng với khoảnh khắc lịch sử ấy, với các cuộc làm việc với lãnh đạo tỉnh, hay nói chuyện với nhân dân, thăm các chiến sĩ lực lượng vũ trang... Người đã để lại cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân Quảng Bình những tình cảm thiêng liêng, sâu nặng với tấm lòng yêu thương vô bờ bến và cao hơn hết là những chỉ dẫn ân cần, thể hiện rõ những quan điểm, tư tưởng chỉ đạo mang tính chiến lược, kịp thời, lâu dài, sâu sắc cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ quê hương Quảng Bình. Điều đó thể hiện:

*3.1. Đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm; phòng chống thiên tai. Khai thác, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương*

Ngay tại buổi nói chuyện với trên ba vạn đồng bào, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang Quảng Bình và đoàn cán bộ Dân chính Đảng đặc khu Vĩnh Linh ở sân vận động Đồng Hới, Bác chỉ rõ:

Do liên tiếp mấy năm được mùa nên chủ quan, xem nhẹ hoa màu, sợ làm ra ăn không hết. Không sợ. Nước ta thường có thiên tai bất ngờ, nên thường hay mất mùa. Cho nên dù được mùa cũng phải đẩy mạnh sản xuất, cả lúa và màu, đứng vững trên hai chân.

Đẩy mạnh sản xuất phải bảo vệ sản xuất, hoa màu, lúa, tài sản cho nhân dân; phải phòng chống bão lụt; phải tranh thủ đắp đê trước lụt.

Cần trâu bò cày thì phải chăm nom, cày mà không chăm nom nên mùa rét để trâu bò chết.

Phải bảo vệ rừng, tôn trọng pháp luật Nhà nước về bảo vệ rừng, rừng vàng, biển bạc. Phá rừng là phá kho vàng của Nhà nước.

Đẩy mạnh sản xuất phải đi đôi với thực

hành tiết kiệm, sản xuất và tiết kiệm là hai chân để đi lên chủ nghĩa xã hội, sản xuất mà không tiết kiệm, làm chừng nào ăn hết chừng ấy thì không còn gì để xây dựng thêm.

Muốn xây dựng phải có tiền - tiền ở đâu ra - Chính phủ không có tiền, tiền do nhân dân làm ra - tiền đó từ thuế. Phải giải thích, cổ động, gương mẫu trong việc thu, nộp thuế kịp thời và đầy đủ... Nhân dân ta góp tiền, Chính phủ tổ chức ngân hàng. Ai muốn vay để tăng gia sản xuất thì đến ngân hàng vay, có vay phải trả, nếu không sẽ ảnh hưởng đến người muốn vay.

Muốn nước bạn giúp ta nhiều hàng hoá, máy móc, kỹ thuật, Đảng và Chính phủ phải cố gắng. Nhưng bạn giúp ta để ta tự lực cánh sinh chứ không phải để ngồi xài. Phải có hàng hoá bán ra cho một số nước, bán ra để mua vào, mua hàng gì để xây dựng và để dân dùng, để bình ổn giá, thì sinh hoạt của nhân dân mới ổn định.

Muốn bán ra thì lấy gì mà bán. Ta chỉ có nông, lâm, hải sản là chủ yếu, cho nên bà con ta muốn bán nông sản cho Chính phủ như đỗ, lạc, vừng, ngô v.v... có bán ta mới có thu vào.

Về nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế, Bác căn dặn “Đối với Quảng Bình, nghề biển, nghề rừng cũng quan trọng không kém nghề ruộng. Hơn nữa, Quảng Bình còn có những thứ đặc biệt mà các nơi khác trên miền Bắc ít có. Xưa nay Quảng Bình nghèo khổ là vì đế quốc, phong kiến bóc lột kìm kẹp, vì chiến tranh tàn phá. Ngày nay, chúng ta đã có hòa bình để xây dựng xã hội; nếu biết dùng đúng và dùng tốt tài nguyên và lao động của mình thì Quảng Bình sẽ giàu có, không những đời sống nhân dân trong tỉnh được nâng lên mà còn đóng góp một phần quan trọng cho Nhà nước”.

*3.2. Phát huy vai trò tuyến đầu của miền Bắc; nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu, hành động liêu lĩnh của kẻ thù*

Với tầm nhìn chiến lược, thấy rõ âm mưu, thủ đoạn lâu dài của đế quốc Mỹ và chính quyền tay sai ngụy quyền, với khả năng dự báo thiên tài, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm nhận ra và nhấn mạnh đến vị

trí, vai trò của Quảng Bình - Vĩnh Linh trong giai đoạn cách mạng tới. Người khẳng định: “Quảng Bình cùng với Vĩnh Linh ở tuyến đầu miền Bắc, tiếp giáp với miền Nam, mọi việc làm tốt hay xấu của các cô, các chú ở đây đều có ảnh hưởng nhất định đến cách mạng miền Nam, đều có ảnh hưởng đến việc bảo vệ miền Bắc. Nếu kẻ địch có hành động liều lĩnh gì thì Quảng Bình, Vĩnh Linh phải đương đầu với chúng trước hết. Các cô, các chú phải chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang, nhất là dân quân tự vệ...”.

Khi nói chuyện với cán bộ, chiến sĩ Sư đoàn 325, Người căn dặn: “Hãy nhận rõ vị trí quan trọng của Quảng Bình mà mài sắc cảnh giác, tăng cường đoàn kết, ra sức học tập quân sự, chính trị, rèn luyện đạo đức, phẩm chất của người chiến sĩ cách mạng, tích cực tham gia sản xuất; thực hành tiết kiệm, xây dựng quân đội lớn mạnh về mọi mặt để hoàn thành mọi nhiệm vụ mà Đảng, nhân dân giao phó trong bất cứ tình huống nào”.

**3.3. Nêu cao tinh thần đoàn kết. Đoàn kết trong Đảng, đoàn kết trong nhân dân, đoàn kết giữa các vùng, miền**

Trong phiên làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bác đã hỏi rất kỹ càng về tình hình đoàn kết trong Đảng, trong các tầng lớp nhân dân, đoàn kết giữa các vùng miền, giữa nhân dân địa phương và cán bộ, bộ đội, đồng bào miền Nam ra tập kết... Sau khi nghe các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo cụ thể tình hình địa phương, Bác căn dặn:

“Đảng phải biết quan tâm đầy đủ đến đời sống quần chúng, nên chú ý đến cuộc sống của đồng bào miền núi.

Cần phải về cơ sở luôn, có đi nhiều mới nắm được tình hình để giải quyết, không đi không biết tình hình mà giải quyết đâu.

Cần chú ý tổ chức cho nhân dân học tập, nhất là đồng bào ít người, vùng mới giải phóng và chị em phụ nữ mấy lâu nay chưa được học. Dân ta phải văn minh, muốn văn minh phải có văn hóa”.

Bác nhấn mạnh: “Đoàn kết nhân dân, đoàn kết càng cao, thành tích càng nhiều, thắng lợi càng lớn”.

**3.4. Chăm lo làm tốt công tác xây dựng**

*Đảng; kiên quyết khắc phục, sửa chữa những khuyết điểm trong cán bộ, đảng viên*

Trong phiên làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bác dành thời gian hỏi cặn kẽ về công tác xây dựng Đảng, số lượng đảng viên, tình hình đoàn kết trong Đảng. Bác nhấn mạnh “Đảng làm cách mạng không có mục đích nào khác hơn là đưa lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân”.

Nói chuyện với đại biểu cốt cán toàn tỉnh Quảng Bình và khu vực Vĩnh Linh, Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá cao những đóng góp của nhân dân hai địa phương trong sự nghiệp cách mạng cả nước. Người khen ngợi: “Trong kháng chiến, cán bộ trong và ngoài Đảng có tinh thần chịu đựng gian khổ, anh dũng đấu tranh bảo vệ làng, bảo vệ dân, bảo vệ thành quả cách mạng. Đó là những ưu điểm đáng khen.

Từ ngày hòa bình lập lại, đảng viên và đoàn viên ra sức lãnh đạo nông dân sản xuất. Đó là việc tốt.

Trong lúc phát hiện sai lầm cải cách ruộng đất, cán bộ, đảng viên đều lo lắng, đều ra sức tận tụy sửa sai, riêng thanh niên đã có thành tích trồng cây, khôi phục đất hoang để tăng gia sản xuất. Đó là ưu điểm đáng khen”.

Bác chân tình nhắc nhở: Nêu ưu điểm để phát triển, nêu khuyết điểm để sửa chữa, nêu nhiệm vụ để chấp hành. Đó là trách nhiệm của tất cả đảng viên, cán bộ. Bác đã thẳng thắn nêu lên 9 khuyết điểm của cán bộ, đảng viên còn mắc phải cần nghiêm túc sửa chữa:

*Thứ nhất*, “Óc suy bì tị nạnh kèn cựa đả ngộ”. Lúc mỗi đồng chí vào Đảng, vào Đoàn đều nói “Tôi xin toàn tâm, toàn ý phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng” “Có không? Nếu kèn cựa thì mới toàn tâm, toàn ý phần nửa, còn phần nửa thì trái với lương tâm, với Đảng, với cách mạng”.

Ở đây, chính những suy nghĩ hẹp hòi, ích kỷ của mỗi con người; chính chủ nghĩa cá nhân là nguyên nhân gây nên kèn cựa, chia rẽ.

*Thứ hai*, “Cứ ngồi lo tiên đồ”. Bác nói “Tiên đồ là cái gì? ngồi lo nhưng hỏi thì nói không ra, tiên đồ là muốn được sung

sống, về vang, có phải thế không? Phải. Tiền đồ của mọi người dân, người cán bộ, người đảng viên, đoàn viên nằm trong tiền đồ dân tộc, tiền đồ cách mạng. Cách mạng ngày càng tiến, nhân dân sung sướng về vang tức đảng viên sung sướng về vang chứ không thể tách riêng được.

Ở gần đây có bể, có thuyền, có rất nhiều người nữa, thuyền đi sau thì mọi người ngồi trong thuyền đều được đến sau, nếu thuyền đi chậm, ngồi trong thuyền không chịu chèo thì mọi người đều đến chậm. Nếu có người nói là tiền đồ tôi chậm, rồi muốn đi mau tách thuyền nhảy xuống bể thì tiền đồ người ấy như thế nào?

Thứ ba, “Ôc công thân”. Bác chỉ rõ: “Vì trong kháng chiến mình có công rồi tự cao, tự đại coi mình hơn mọi người, đó là không biết công trạng gì, dù to dù nhỏ đều là của dân, của Đảng, của giai cấp mình và có mình tham gia vào. Nếu không có dân thì có kháng chiến không? Nếu không có Đảng lãnh đạo thì kháng chiến có thành công không? Nếu không có dân, có Đảng thì có đồng chí nào ra mà làm kháng chiến thắng lợi không? Không. Vì vậy đó là công trạng chung, mình có thể tự hào vì dân ta anh dũng, vì có Đảng ta lãnh đạo, đó là điều đáng tự hào và cần phải phát triển, cái tự hào ấy mới đúng, nếu tư tưởng đó là công trạng riêng của mình, đó là không đúng. Độ lượng người cách mạng phải rộng rãi, khiêm tốn, độ lượng cách mạng như bể thì đổ mấy cũng không cùng, không ăn thua gì, độ lượng người công thân thì như cái cốc đổ nước vào lại trào ra, nếu hiểu như thế thì không công thân nữa”.

Thứ tư, “Tự do cá nhân, thiếu ý thức tổ chức kỷ luật đều do quá trốn. Đảng ta, chế độ ta là do tổ chức chặt chẽ, kỷ luật nghiêm khắc... cho nên mọi người cần giữ vững và nâng cao tổ chức kỷ luật, chống tự do cá nhân, tự do bừa bãi”.

Thứ năm, “Không giữ đúng kỷ luật lao động, xem khinh lao động chân tay, không thấy lao động là về vang”.

Thứ sáu, “Rượu chè be bét, say sưa lu bù, nhất là tết nhất, cờ bạc, đồng bóng, hủ hoá (...) có đảng viên “lên đồng” rồi viết mảnh giấy ghi: Cái này giao cho Bí thư Chi bộ chấp hành (tất cả cười rộ lên). Các đồng chí cười việc ấy thật đáng cười mà cũng đáng thương tâm vì giáo dục như thế

**“Đối với Quảng Bình, nghề biển, nghề rừng cũng quan trọng không kém nghề ruộng. Hơn nữa, Quảng Bình còn có những thứ đặc biệt mà các nơi khác trên miền Bắc ít có. Xưa nay Quảng Bình nghèo khổ là vì đế quốc, phong kiến bóc lột kìm kẹp, vì chiến tranh tàn phá. Ngày nay, chúng ta đã có hòa bình để xây dựng xã hội; nếu biết dùng đúng và dùng tốt tài nguyên và lao động của mình thì Quảng Bình sẽ giàu có, không những đời sống nhân dân trong tỉnh được nâng lên mà còn đóng góp một phần quan trọng cho Nhà nước”.**

**- Chủ tịch Hồ Chí Minh -**

nào mà lại có đảng viên ngộ nghĩnh như thế, mong các đồng chí giúp sửa chữa...”.

Thứ bảy, “Lãng phí của công, do đó mà hại sản xuất, phí công quỹ, hại đến Nhà nước, hại xây dựng nông nghiệp...”.

Thứ tám, “Không thích học tập”. “Vì tình hình ngày càng tiến, không học thì đứng yên một chỗ, không tiến bộ kịp tức là thoái...”.

Thứ chín, “Kém đoàn kết”. Bác nói “Trong kháng chiến tinh thần đoàn kết rất tốt, hòa bình trở lại thì kém, không coi nhau như ruột thịt như trước. Vấn đề này nói đi nói lại nhiều rồi. Giờ nói nữa thừa không? Không, thế thì cố gắng sửa”.

Do yêu cầu công tác, thời gian Bác đến thăm, làm việc tại Quảng Bình rất ngắn ngủi, nhưng Người đã để lại cho Đảng bộ, nhân dân, lực lượng vũ trang Quảng Bình và đặc khu Vĩnh Linh những tình cảm sâu nặng. Những quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, những chỉ dẫn ân cần, sâu sắc của Người đã trở thành phương châm hành động của Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang Quảng Bình trong suốt chặng đường chống Mỹ, cứu nước cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc sau này ■

**(Nguồn: Trích Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 60 năm Ngày Bác Hồ về thăm Quảng Bình do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Bình xuất bản tháng 4-2017)**

(\*) Tiêu đề do Tòa soạn đặt.